

DI TÍCH CÁCH MẠNG - BẰNG CHỨNG CỦA SỰ THAY ĐỔI

PGS.TS. NGUYỄN QUỐC HÙNG*

Trong kho tàng di sản văn hóa Việt Nam, có một loại hình di tích đặc biệt, khi được xếp chung với di tích lịch sử, khi được tách riêng với danh xưng: "di tích cách mạng". Sở dĩ như vậy vì những di tích thuộc loại hình này là bằng chứng của một giai đoạn lịch sử, gắn liền với phong trào cách mạng của nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi thành lập ngày 3/2//1930 đến nay. Đây là một giai đoạn lịch sử làm thay đổi diện mạo và nâng cao vị thế của đất nước, dân tộc với nhiều cái mới (cách mạng) mà các giai đoạn lịch sử trước đây chưa từng có.

Di tích cách mạng hay rộng hơn là di sản cách mạng (gồm cả di sản vật thể và phi vật thể) là những bằng chứng vật chất và tinh thần phản ánh quá trình đấu tranh giành lại độc lập đất nước từ tay thực dân Pháp (1930 - 1945), các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), chống đế quốc Mỹ thống nhất đất nước (1954 - 1975), những cuộc chiến bảo vệ biên giới phía Bắc, biên giới Tây Nam và quá trình xây dựng đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam hơn 82 năm qua.

Dấu mốc bắt đầu của giai đoạn lịch sử này có thể còn được đẩy lên sớm hơn thời điểm ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam với các phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX. Chí ít là thời điểm ra đời và hoạt động của những cơ sở cách mạng tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam như: "Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội" do Nguyễn Ái Quốc thành lập ở Quảng Châu tháng 6 năm 1925, "Đông Dương Cộng sản đảng", "An Nam

Cộng sản đảng", "Đông Dương Cộng sản liên đoàn" v.v. Các di tích liên quan đến thời kỳ này phản ánh một chuỗi sự kiện quan trọng liên quan đến sự ra đời và lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bên cạnh những di tích phản ánh những sự kiện của thời kỳ đầu cách mạng Việt Nam còn có không ít di tích liên quan đến các bậc tiền bối cách mạng, như những di tích về Nguyễn Ái Quốc (Chủ tịch Hồ Chí Minh) và các nhà lãnh đạo khác, thời gian tồn tại của những di tích lưu niệm thân thể, sự nghiệp của các vị ấy còn được đẩy về thời gian cách mạng hơn một thế kỷ.

Không gian phân bố các di tích liên quan đến sự nghiệp cách mạng của nước ta gắn liền với các sự kiện và các nhà cách mạng hơn mười thập kỷ trải khắp trên cả nước, từ miền ngược đến miền xuôi, từ đồng bằng đến biển khơi, hải đảo, không ít di tích nằm bên ngoài lãnh thổ Việt Nam. Những di tích liên quan đến cách mạng Việt Nam ở nước ngoài không những được người Việt Nam kính ngưỡng mà bè bạn quốc tế cũng rất trân trọng gìn giữ. Có thể nói, hầu hết các di tích liên quan đến cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở nước ngoài đã được gìn giữ, bảo tồn và phát huy tại Pháp, Trung Quốc, Thái Lan.v.v.

Di tích cách mạng ở nước ta rất đa dạng về nguồn gốc, phong phú về nội dung, thật khó khăn để kể hết/chi tiết về các di tích, trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ xin nêu khái quát một số di tích tiêu biểu cho từng nhóm di tích. Bên cạnh những di tích gắn với các hoạt động của các tổ chức tiền thân của Đảng và các cơ sở Đảng, như nhà số 5D, Hàm Long (Hà Nội), ngay từ khi thành

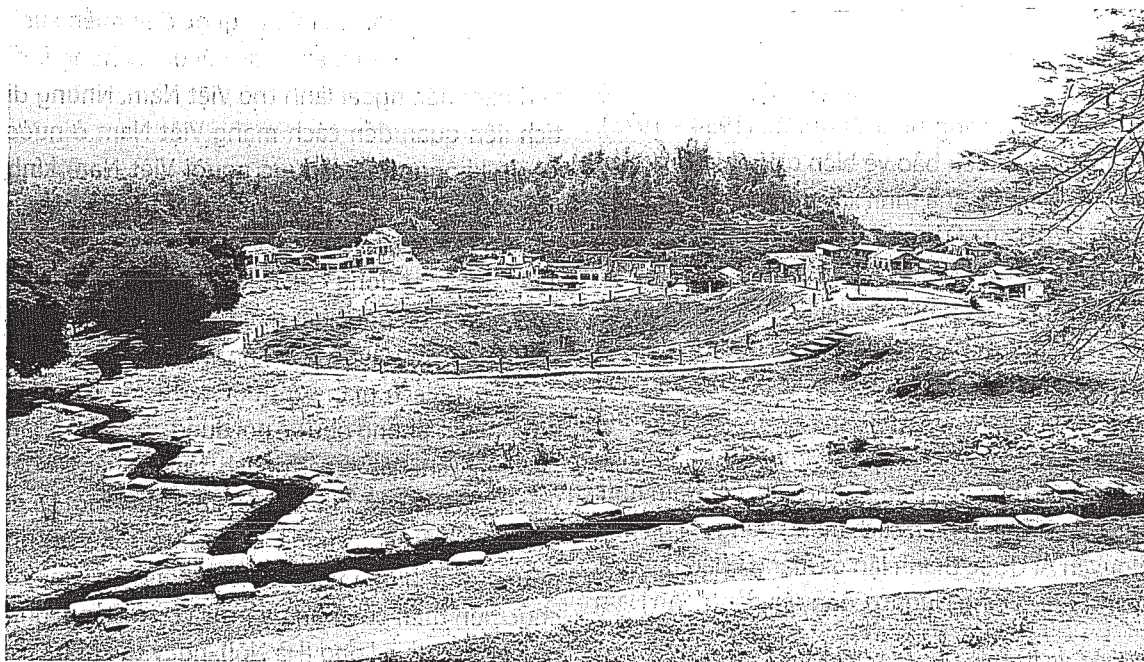
* Phó Cục trưởng Cục Di sản văn hoá

lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát động nhiều phong trào đấu tranh cách mạng; tiêu biểu là phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931), phong trào Nam Kỳ khởi nghĩa (1940), đỉnh điểm là tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Các phong trào ấy diễn ra đã non một thế kỷ, nhưng dấu ấn của quá khứ hào hùng năm xưa vẫn còn được gìn giữ không chỉ trong ký ức của nhân dân, của các nhà hoạt động cách mạng và tài liệu mà còn được bảo tồn và phát huy giá trị qua những di tích - nơi diễn ra các sự kiện năm xưa. Nhiều di tích của phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh như: "làng Đỏ" (Nghệ An), ngã ba Nghèn (Hà Tĩnh), di tích Nam Kỳ khởi nghĩa: ngã ba Giồng (Hóc Môn - thành phố Hồ Chí Minh), di tích về tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám Hà Nội: Nhà hát lớn và quảng trường Cách mạng tháng Tám, Bắc bộ phủ, trại Bảo an .v.v. đã được xếp hạng di tích quốc gia. Các di tích đình Tân Trào, nơi diễn ra Hội nghị đại biểu toàn quốc (13/8/1945), di tích nơi lãnh đạo Đảng họp bàn và ra chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" ngày 12/3/1945 tại làng Đình Bảng.v.v. đã được xếp hạng di tích quốc gia.

Trong chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp, các di tích về trung đoàn thủ đô với nhân dân Hà Nội và các địa phương những ngày đầu hưởng ứng lời kêu gọi "toàn quốc kháng chiến" của Đảng và Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa non trẻ do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo và đọc lời kêu

gọi còn được bảo tồn và phát huy giá trị tại các địa phương thông qua các địa chỉ đỏ và các di tích được kiểm kê, xếp hạng các loại. Thời gian này hình thành nhiều căn cứ kháng chiến từ trung ương, khu vực đến các địa phương, nổi bật là An toàn khu ở các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Bắc Giang. Nơi chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chuyển về lãnh đạo cả nước kháng chiến chống thực dân Pháp. Di tích của các căn cứ cách mạng giai đoạn này đã được kiểm kê, xếp hạng khá nhiều, như các di tích thuộc An toàn khu, tiêu biểu là các di tích ở Tân Trào (Tuyên Quang), Đình Hóa (Thái Nguyên) khu căn cứ Nghĩa Hành (Quảng Ngãi). Các di tích về những trận đánh phản ánh các giai đoạn chiến lược của cách mạng: "phòng ngự", "cầm cự" đến tổng "phản công", tiêu biểu là các di tích liên quan đến chiến dịch Việt Bắc, chiến dịch Biên giới, chiến dịch Trung du, chiến dịch Thượng Lào, chiến cục Đông Xuân 1953 - 1954 và nổi bật là di tích lịch sử chiến trường Điện Biên Phủ 1954.v.v.

Sau khi đất nước giành được độc lập, hòa bình lập lại trên miền Bắc, đất nước bị chia cắt làm hai miền. Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã thực hiện cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giành lại thống nhất non sông. Các di tích thuộc giai đoạn này phản ánh khá đầy đủ bức tranh của cách mạng ở miền Nam nước ta lúc bấy giờ: các di tích căn cứ cách mạng : Xứ ủy Nam Kỳ, Trung ương



Di tích đồi A1, Điện Biên Phủ - Ảnh: Quốc Vụ

cực miền Nam (Đồng Nai, Tây Ninh, Cà Mau), Trung bộ (Căn cứ Nước Oa - Quảng Nam), các căn cứ tỉnh ủy, huyện ủy v.v. Di tích về các trận đánh của các giai đoạn phản ánh sự trưởng thành, lớn mạnh của cách mạng, nổi bật là các di tích về phong trào "đồng khởi" năm 1960, tổng tiến công và nổi dậy năm Mậu Thân (1968). Di tích minh chứng của các cuộc chiến đấu thắng lợi của quân ta với quy mô khác nhau, ở những địa bàn khác nhau, nổi bật là những di tích liên quan đến gần 40 chiến dịch lớn, diễn ra trong khoảng thời gian 20 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ đã được xếp hạng di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh, đơn cử như các di tích: chiến thắng núi Thành (Quảng Nam), ấp Bắc (Tiền Giang), đường 9 Nam Lào (1971), thành cổ Quảng Trị (1972).v.v. và đỉnh điểm là những di tích của chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng hoàn toàn miền Nam (năm 1975).

Trong các cuộc kháng chiến của nước ta, có một dạng di tích đã khiến bạn bè quốc tế khi chiêm ngấm và trải nghiệm hết sức khâm phục (quân thù trước đây được mô tả là rất khiếp sợ, bất lực) trước sự chịu đựng, kiên cường, bất khuất và khôn khéo của quân và dân ta là những hầm bí mật, địa đạo. Ngày nay, các địa đạo này đã trở thành những điểm thăm quan du lịch nổi tiếng của đất nước, đó là địa đạo Củ Chi nằm sát nách trung tâm đầu não của địch tại Sài Gòn, nơi quân địch nhiều lần tấn công truy quét, tàn phá vẫn không tiêu diệt nổi. Hay địa đạo Vĩnh Mốc (Quảng Trị), một trong những làng hầm của những con người một thời: "ăn cơm Bắc đánh giặc Nam", nơi đây đã chịu không biết bao nhiêu tấn bom đạn của Mỹ nhưng vẫn trụ vững ở vị tuyến 17 cho đến ngày toàn thắng.

Trong hoàn cảnh đất nước còn nằm trong tay thực dân, đế quốc, các chiến sĩ cách mạng bị địch bắt bớ, tù đầy, không ít nhà tù của đế quốc, thực dân đã trở thành những di tích tôn vinh tinh thần đấu tranh bất khuất của các chiến sĩ cộng sản. Ngày nay, đến thăm các di tích nhà tù: Hỏa Lò (Hà Nội), Hòa Bình, Sơn La, Côn Đảo, Phú Quốc, Buôn Ma Thuột, Kon Tum, Chí Hòa... chúng ta như còn thấy được sự dã man, tàn bạo của bọn đế quốc và tay sai đối với các chiến sĩ cách mạng và chúng ta càng khâm phục trước những tấm lòng quả cảm, tấm gương hy sinh vô bờ bến của họ đối với đất nước, chúng ta càng ngưỡng mộ tinh thần yêu nước của các chiến sĩ cách mạng, biết ơn những người đã xả

thân vì nền độc lập của đất nước, càng yêu quý hơn nền độc lập tự do mà ngày nay chúng ta đang có và phấn đấu rèn luyện tu dưỡng để góp phần gìn giữ nền độc lập tự do của đất nước, chống lại những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Một loại di tích chỉ trong các cuộc chiến tranh phi nghĩa là những nơi ghi dấu các cuộc thảm sát dân lành vô tội do quân xâm lược gây ra, như khu chứng tích Sơn Mỹ (Quảng Ngãi), Bình Thành (Đồng Tháp), Bình An (Bình Định). Những khu chứng tích này được bảo tồn là sự cảnh tỉnh đối với nhân loại về những hiểm họa mà chiến tranh mang lại cho dân thường, đồng thời nhắc nhở mọi người nên hành động để lên án, hạn chế, ngăn ngừa chiến tranh không còn xảy ra trên trái đất này.

Giai đoạn đấu tranh thống nhất đất nước là thời kỳ miền Bắc vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa đánh lại chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ đồng thời chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam. Các di tích lúc này lại có thêm những mảng màu nhắc mọi người nhớ về một thời của các phong trào: "Ba đảm đang", "Tay cày, tay súng", "Tay búa, tay súng". Di tích của các trận địa phòng không tên lửa, cao xạ, dân quân tự vệ cùng với các máy bay chiến đấu, pháo cao xạ được lưu giữ trong các bảo tàng do đã lập được nhiều chiến công bắn hạ máy bay Mỹ thời kỳ này là những bằng chứng thuyết phục nhất về một thời để nhớ. Các di tích, di vật gắn liền với tên tuổi những con người làm nên lịch sử, trong đó có những chiến công không thể nào quên, được bạn bè quốc tế đánh giá cao, như 12 ngày đêm đánh lại sự không kích ghê gớm chưa từng có trong lịch sử của không quân Mỹ trên đất thủ đô Hà Nội, tháng 12 năm 1972, được coi là "Điện Biên Phủ trên không". Trong 12 ngày đêm năm đó, quân và dân thủ đô đã bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, bao gồm cả những chiếc pháo đài bay B52 của địch, góp phần đập tan ý chí của bọn xâm lược, buộc chúng phải ký Hiệp định Pari rút quân về nước. Ngày nay, về thăm thủ đô Hà Nội, đến thăm Bảo tàng Chiến thắng B52 ở 157 Đội Cấn, ghé qua nơi còn di tích xác máy bay B52 rơi trong lòng hồ Hữu Tiệp (Ngọc Hà - Hà Nội), dùng chân ngẫm nhìn những hình ảnh, di vật trưng bày về các phi công Mỹ bị bắt giam tại nhà tù Hỏa Lò thời kỳ này, ta sẽ thấm thía hơn về chiến công của các thế hệ cách mạng trước đây. Ta cũng sẽ rút ra những bài học quý giá cho

riêng mình khi kính cẩn nghiêng mình dâng hương tại di tích ghi dấu tội ác do máy bay Mỹ tàn phá Hà Nội tại phố Khâm Thiên để tưởng nhớ những người đã bị giết hại trong các cuộc oanh kích của giặc.

Suốt 20 năm hậu phương lớn miền Bắc chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam với khẩu hiệu: "Tất cả vì miền Nam ruột thịt", "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người", các di tích trên các tuyến đường tiếp viện cho miền Nam, như đường Trường Sơn - Hồ Chí Minh, đường Hồ Chí Minh trên biển là những bằng chứng về một thời "địch phá, ta sửa ta đi" rồi "địch phá, ta cứ đi". Các địa chỉ: cầu Hàm Rồng (Thanh Hóa), Trùng Bôn (Nghệ An), ngã ba Đồng Lộc (Hà Tĩnh), hang Tám cô, hang Cô y tá (Quảng Bình)...v.v là những cái tên tiêu biểu cho hàng trăm trọng điểm ác liệt bị địch đánh phá ngày đêm trên những tuyến đường chi viện từ miền Bắc cho miền Nam trong thời kỳ chiến tranh. Những di tích ấy là những bằng chứng sống động về tinh thần quả cảm của một thời "xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước".

Nói đến di tích cách mạng, bên cạnh mảng di tích lưu niệm các sự kiện là những di tích nhắc nhở về những con người đã làm nên các sự kiện cách mạng ấy. Hơn tám mươi năm cách mạng nước ta kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập, đã có nhiều thế hệ lãnh đạo kế tiếp nhau dẫn dắt công cuộc cách mạng của nước ta. Năm nay chúng ta sẽ tổ chức kỷ niệm 122 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong số các nhà lãnh đạo cách mạng, các bậc tiền bối, nhiều người đã ra đi từ khi tuổi mới đôi mươi, nhưng cũng có người đã thọ đến trăm tuổi. Di tích về các vị lãnh tụ, lãnh đạo cao cấp nhất của Đảng là những địa chỉ đã và đang được bảo tồn, tu bổ tôn tạo và phát huy giá trị trong cuộc sống hôm nay. Nhiều di tích đã trở thành các khu lưu niệm lớn, tiêu biểu là các di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh ở trong và ngoài nước, di tích lưu niệm các đồng chí cố Tổng Bí thư của Đảng.

Một số di tích cách mạng tiêu biểu đã và đang được lập hồ sơ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt như: khu di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại phủ Chủ tịch (Hà Nội), di tích lịch sử chiến trường Điện Biên Phủ (Điện Biên), di tích lịch sử dinh Độc Lập - nơi ghi dấu thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (thành phố Hồ Chí Minh).

Theo quy định của *Luật di sản văn hóa (2001)* và

Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa, di tích cách mạng nước ta được phân ra hai nhóm, nhóm thứ nhất là: "các công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử... tiêu biểu của quốc gia hoặc của địa phương" (gọi tắt là di tích lưu niệm sự kiện); nhóm thứ hai là: "công trình xây dựng, địa điểm gắn với thân thể và sự nghiệp của anh hùng dân tộc, danh nhân, nhân vật lịch sử có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của quốc gia hoặc của địa phương trong các thời kỳ lịch sử (gọi tắt là di tích lưu niệm danh nhân). Như vậy, trong hình thức lưu niệm sự kiện cách mạng có những di tích gắn với các hoạt động của các tổ chức chính trị của cách mạng, như những nơi thành lập các tổ chức Đảng (5D, Hàm Long, Hà Nội), các di tích gắn với các hoạt động quân sự, như quần thể di tích lịch sử chiến trường Điện Biên Phủ, di tích lịch sử dinh Độc Lập, các di tích là căn cứ cách mạng trong kháng chiến chống Pháp (ATK), trong kháng chiến chống Mỹ (Trung ương cục miền Nam), nhà tù, làng hầm, địa đạo (Vinh Mốc, Củ Chi), đường giao thông (đường Trường Sơn - Hồ Chí Minh, đường Hồ Chí Minh trên biển). Loại hình di tích lưu niệm các danh nhân cách mạng cũng khá đa dạng, di tích gắn với lãnh tụ (Hồ Chí Minh), các đồng chí cố Tổng Bí thư của Đảng như: Trần Phú, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Cừ, Trường Chinh, Lê Duẩn, Nguyễn Văn Linh và các nhà lãnh đạo cao cấp khác của Đảng đã qua đời: Tôn Đức Thắng, Võ Chí Công, Nguyễn Hữu Thọ, Phạm Hùng, Võ Văn Kiệt, các cán bộ lãnh đạo quân đội: Nguyễn Chí Thanh, Nguyễn Thị Định, các anh hùng liệt sĩ (Kim Đồng, Vừ A Dính, Phan Thị Ràng...v.v.

Trong mỗi nhóm di tích đó bao gồm nhiều chủng loại khác nhau, đơn cử như di tích quân sự vừa có nơi bố trí trận địa của ta, nơi đóng quân của địch, nơi diễn ra các trận đánh (Điện Biên, ấp Bắc, khe Sanh, Đắc Tô, Tân Cảnh,...). Ở căn cứ kháng chiến là tổng thể các công trình kiến trúc: nhà của các vị lãnh đạo, các đơn vị, phòng họp, hầm trú ẩn, hào giao thông, bếp ăn, bệnh viện, thông tin, trinh sát, công binh, kho tàng...v.v. Di tích hầm hào, địa đạo cũng có nhiều mô hình khác nhau: nơi chỉ là những căn hầm chứa người hoặc vũ khí vài mét vuông, nơi lại dài vài km với nhiều không gian to, nhỏ và chức năng khác nhau, phục vụ cho sự tồn tại lâu dài của quân, dân ta trong các cuộc kháng chiến.

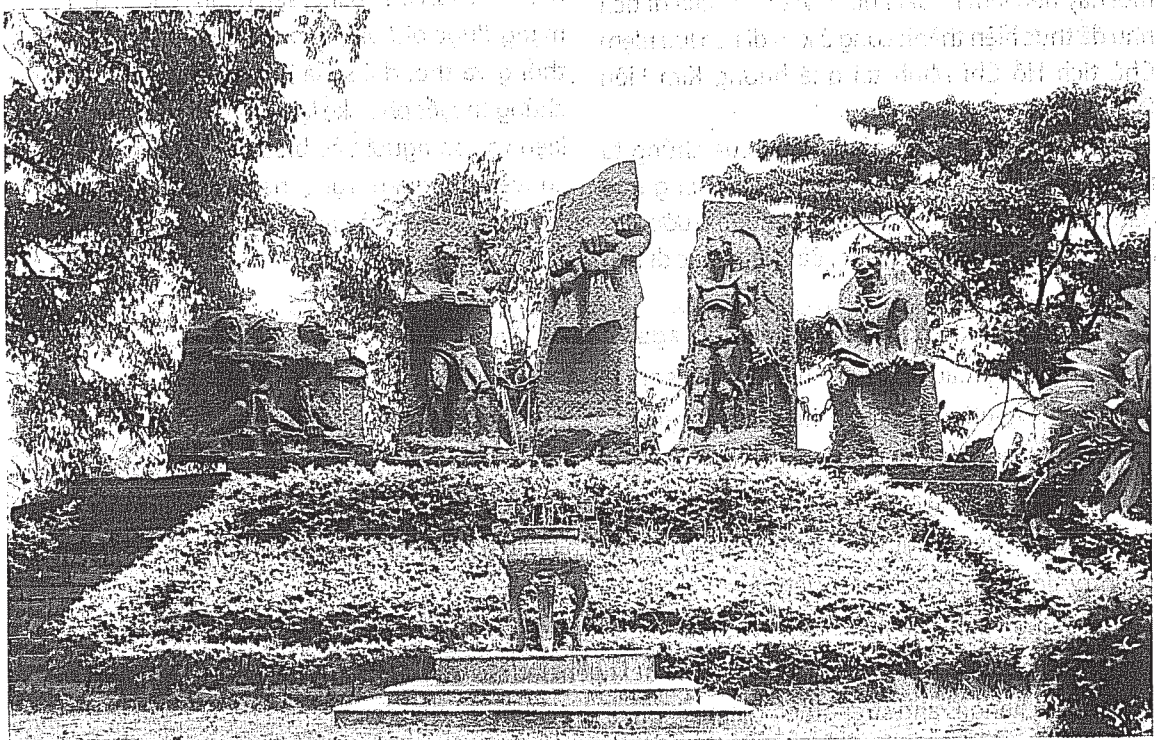
Mỗi loại di tích có những nguồn gốc và giá trị biểu trưng khác nhau nhưng đều góp phần tô thêm cho trang sử hào hùng của cách mạng nước ta giai đoạn từ khi có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đến nay.

Các di tích cách mạng ở nước ta gắn với các sự kiện và nhân vật cách mạng trong các thời kỳ khó khăn nên hầu hết không được bảo quản ngay từ đầu. Những di tích gắn với thời kỳ hoạt động bí mật đến khi ra công khai phải mất nhiều thời gian nghiên cứu xác minh giá trị nguồn gốc của di tích. Các di tích gắn với các khu căn cứ kháng chiến thường ở trong rừng sâu, hẻo lánh, với những công trình kiến trúc tạm thời, lán trại, hầm hào, làm bằng các vật liệu dễ bị hư hỏng, thường được nghiên cứu tìm lại sau khi cách mạng đã thành công nên hầu hết đã bị hư hỏng, biến đổi. Các di tích là các bãi chiến trường thường bị biến dạng sau khi sự kiện diễn ra, đến khi nghiên cứu tu bổ, phục hồi di tích cũng rất khó khăn. Nhất là đối với các di tích là những căn cứ, đồn bốt của địch bị ta tấn công, nên phục hồi di tích ở thời điểm trước khi bị ta tấn công hay sau khi ta đánh? Những nơi hoạt động của cán bộ cách mạng cũng đều là những công trình không bền vững. Tài liệu ghi chép về quá trình xây dựng các công trình thuộc di tích cách mạng hầu

như chỉ là con số không.

Di tích cách mạng do tính chất là những di tích gắn với sự kiện, nhân vật cách mạng, không mang màu sắc tâm linh nên không thu hút được sự quan tâm chiêm bái và đóng góp đầu tư bảo tồn, phát huy giá trị của cộng đồng như các di tích gắn với tín ngưỡng, tôn giáo. Cho đến hiện nay việc bảo tồn, phát huy giá trị các di tích này gần như được đầu tư 100% bằng nguồn vốn của ngân sách nhà nước.

Một mâu thuẫn lớn trong việc bảo tồn các di tích cách mạng là hiện nay đất nước đổi mới, phát triển, nhiều di tích đang bị quá trình phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa lấn át, biến dạng. Không ít trận địa pháo bị các tòa nhà cao tầng che khuất tầm quan sát (pháo đài Láng, Hà Nội). Khu trung tâm di tích lịch sử chiến trường Điện Biên Phủ xưa kia vốn ở trong rừng sâu hẻo lánh của thung lũng Điện Biên nay đã và đang trở thành trung tâm của thành phố Điện Biên, với nhiều tòa nhà cao tầng đồ sộ án ngữ các quả đồi xưa kia từng là nơi đóng quân của người Pháp. Các di tích về trận địa tấn công của quân ta hầu như bị xóa sổ, đã nhiều năm chúng ta tìm cách phục hồi nhưng không có phương án nào khả thi vì không gian xưa đã không còn do sự phát triển của thành phố Điện Biên.



Tượng đài trong di tích nhà tù Lao Bảo, Quảng Trị - Ảnh: Nguyễn Thúc

Di tích cách mạng do đặc thù là những di tích của giai đoạn lịch sử hiện đại nên để bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lưu niệm sự kiện, bên cạnh việc bảo tồn các yếu tố gốc đều có hiện tượng xây dựng bia biển, tượng đài, phù điêu, nhà trưng bày bổ sung để giới thiệu và tôn vinh các sự kiện. Đối với các di tích lưu niệm danh nhân cách mạng, song song với quá trình bảo tồn các yếu tố gốc của di tích cũng đã xuất hiện một số tượng nhân vật và nhà trưng bày về thân thế và sự nghiệp của nhân vật. Không ít trường hợp các công trình mới này được làm ngay trong khuôn viên di tích nên vô tình đã phá vỡ không gian vốn có của di tích. Đó là những hình thức bảo tồn, tôn tạo di tích cách mạng đang được ưa chuộng, phù hợp với nhận thức chung của xã hội hiện nay, được cả các nhà lãnh đạo và cộng đồng chấp nhận, ngay cả đối với những nơi di tích gốc không còn gì.

Nhớ lại những thời trước đây, để tri ân những người có công với dân, với nước, người xưa thường xây đền thờ để lưu truyền lại cho muôn đời sau hương khói phụng thờ. Vì vậy, để các sự kiện và nhân vật có công với dân, với nước giai đoạn cách mạng được vinh danh, tồn tại lâu dài, nên chăng cần kết hợp hài hòa giữa việc bảo tồn di tích gốc với việc xây đền thờ, nhà trưng bày bổ sung và dựng tượng đài, phù điêu ngoài trời. Các công trình mới này nên làm ngoài khuôn viên gốc của di tích như đã thực hiện thành công ở khu di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại quê hương Kim Liên (Nghệ An).

Nhìn chung, di tích cách mạng của chúng ta ngày nay may mắn hơn di tích về các phong trào đấu tranh giành độc lập cho đất nước trước đây như: khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu hoặc di tích

về thời Lý, thời Trần... Gần đây hơn là các di tích của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn hay phong trào Tây Sơn. Các di tích hiện nay do xuất hiện trong thời gian gần đây nên được phát hiện, bảo tồn sớm, có nhiều tư liệu phản ánh về di tích (phim, ảnh, tài liệu ghi chép.v.v.). Tuy nhiên, số lượng di tích còn lại đến ngày nay so với thực tế cách mạng vẫn là những phân số nhỏ, nhiều sự kiện, nhân vật vẫn còn những khoảng tối, khoảng mờ đang rất cần có tư liệu và chứng tích để làm sáng rõ hơn giá trị của các sự kiện, nhân vật đó. Vì vậy, việc bảo tồn để phát huy giá trị tất cả các di tích cách mạng còn được gìn giữ đến ngày nay là một yêu cầu cần thiết và cấp bách.

Trên dặm dài lịch sử, di tích là những bằng chứng xác thực nhất về các bước phát triển của đất nước, trong đó các di tích cách mạng phản ánh một giai đoạn chuyển đổi quan trọng của đất nước từ chế độ quân chủ chuyên chế sang chế độ dân chủ cộng hòa; dân Việt Nam từ người nô lệ thành người tự do; chuyển từ một đất nước đói nghèo, lạc hậu không có tên trên bản đồ thế giới thành một đất nước ngày càng có vị thế trên trường quốc tế và khu vực. Ngày nay, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang nỗ lực xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, với mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh". Các di tích cách mạng được gìn giữ, bảo tồn phù hợp với truyền thống và thời đại sẽ là những thông điệp/bằng chứng thuyết phục kể lại cho hậu thế về những sự kiện và con người tiêu biểu đã làm nên những sự chuyển đổi quan trọng, nâng cao vị thế của đất nước Việt Nam ngày nay. ■

N.Q.H

Nguyễn Quốc Hùng: Revolution Heritage Sites – A Witness of Changes

On the long road of history, heritage sites are the most accurate witnesses on the development of the country. Revolution heritage sites have reflected an important transition of Vietnam: from a monarchy regime to democratic and republic time; from slaves to be free people; from poor and backward country and nobody know to an important country in the world and the region. Today the Communist Party, Government and people of Vietnam have been trying to build a socialist country with rich people, strong country, equal and civilized society.

Revolution heritage sites - that being restored, preserved to be suitable with the tradition and time - will be the best evidence to tell stories to the next generations on events and typical persons who make important changes and strengthen the position of the country.